

KẾ HOẠCH

**Thực hiện xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu,
vườn mẫu nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

Thực hiện Thông báo số 173/TB-VPCP ngày 10/5/2018 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ-Vương Đình Huệ tại Hội nghị toàn quốc triển khai xây dựng mô hình khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định Bộ tiêu chí khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện xây dựng khu dân cư nông thôn mới (NTM) kiểu mẫu, vườn mẫu nông thôn mới (NTM) trên địa bàn tỉnh Phú Yên, như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy hơn nữa vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, huy động tối đa các nguồn lực tiềm tàng trong nhân dân với sự hỗ trợ có hiệu quả của Nhà nước để phục vụ lợi ích của người dân.

- Xây dựng nông thôn có kinh tế hộ gia đình phát triển; kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu của người dân; cảnh quan môi trường nông thôn xanh, sạch, đẹp hài hòa; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp trong các khu dân cư, tăng cường sự gắn kết cộng đồng.

- An ninh trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; ý thức trách nhiệm của người dân đối với cộng đồng được nâng cao; nhân dân đồng thuận và hài lòng.

2. Yêu cầu

- Xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM phải lấy người dân, cộng đồng dân cư làm chủ thể; nhà nước chỉ đóng vai trò định hướng, hỗ trợ thực hiện thông qua việc ban hành các chính sách, xây dựng bộ tiêu chí, công nhận, công bố đạt chuẩn khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

- Xây dựng mô hình khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM phải đi vào thực chất, đặt lợi ích của người dân, của cộng đồng lên trước nhằm tạo ra những thay đổi căn bản đảm bảo cho sự phát triển liên tục và bền vững ở khu dân cư; không nóng vội vì thành tích, chủ quan, áp đặt, duy ý chí.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu của bộ tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM; khu dân cư có nhà, vườn hộ gia đình khang trang, ngăn nắp, đường làng, ngõ xóm rộng rãi, thoáng đãng, sạch đẹp, có nhà sinh hoạt cộng đồng, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được cải thiện và cao hơn so với những khu dân cư khác.

- Đánh giá đúng thực trạng, có Phương án chi tiết xây dựng khu dân cư, vườn mẫu, có lộ trình, giải pháp cụ thể để hoàn thành từng nội dung của Bộ tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM; Phương án phải được Hội nghị nhân dân tham gia bàn bạc, thảo luận, góp ý và được UBND xã thống nhất, phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò người đứng đầu trong việc chỉ đạo thực hiện phong trào và xây dựng các khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM; đặc biệt là việc kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn xử lý những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện để hoàn thành các nội dung theo yêu cầu.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

Triển khai thực hiện tại các xã trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đã đạt chuẩn, xây dựng các thôn, xóm ở tất cả các xã trên địa bàn tỉnh có các khu dân cư NTM kiểu mẫu và vườn mẫu NTM có kinh tế phát triển; hạ tầng kinh tế-xã hội theo hướng hiện đại, phù hợp; môi trường sinh thái trong lành; bản sắc văn hóa làng quê được giữ gìn và phát huy; an ninh trật tự đảm bảo; hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, nhân dân hài lòng và đồng tình ủng hộ.

b) Mục tiêu cụ thể

Năm 2019: Mỗi huyện, thị xã, thành phố lựa chọn đăng ký 01 khu dân cư NTM kiểu mẫu, 02 vườn mẫu NTM để triển khai thực hiện, rút kinh nghiệm và triển khai thực hiện nhân rộng những năm tiếp theo. Phân đầu đến hết năm 2020, toàn tỉnh có từ 1-2 khu dân cư và vườn mẫu được công nhận đạt chuẩn.

2. Nội dung thực hiện

a) Xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM

- Lựa chọn địa bàn để thí điểm tổ chức thực hiện khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

- Kiện toàn và củng cố nhân sự Ban quản lý các Chương trình MTQG cấp xã để có đủ năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM; phân công nhiệm vụ từng thành viên.

- Tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM của các tỉnh đã thực hiện.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền đến cán bộ và nhân dân tham gia xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

- Khảo sát thực trạng khu dân cư, vườn mẫu NTM, lập Phương án xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM, lấy ý kiến của nhân dân và hoàn chỉnh Phương án.

- Phê duyệt Phương án xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.
- Tổ chức triển khai thực hiện phương án đã được phê duyệt.
- Giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.
- Lập hồ sơ đề nghị xét, công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.
- Công nhận và công bố khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM (UBND cấp huyện ra quyết định công và chịu trách nhiệm công bố khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM).
- Nhân rộng mô hình khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

b) Nội dung hỗ trợ thực hiện xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM

- Hỗ trợ về tập huấn, tuyên truyền, tham quan, học tập.
- Hỗ trợ xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM: Hỗ trợ tạo cảnh quan môi trường nông thôn (xây dựng hàng rào cây xanh, trồng cây xanh, trồng hoa hai bên đường, trồng hoa ở nhà văn hóa thôn...); hỗ trợ để thực hiện vệ sinh môi trường khu dân cư, chăn nuôi; phát triển sản xuất nâng cao thu nhập; lắp pano, áp phích tuyên truyền; mua sắm một số dụng cụ thể dục, thể thao ở khu thể thao thôn và các nội dung cần thiết, phù hợp khác để thực hiện tiêu chí xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

3. Kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách các cấp (trung ương, tỉnh, huyện, xã) hỗ trợ cho Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu thực hiện lồng ghép với các chương trình, dự án khác tại địa phương; huy động nguồn lực đóng góp từ cộng đồng dân cư, nhất là người dân chủ động tự thực hiện các tiêu chí của từng hộ gia đình. Trong đó, từ nguồn kinh phí sự nghiệp thuộc nguồn vốn trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, UBND tỉnh sẽ ưu tiên phân bổ cho mỗi khu dân cư: 300 triệu đồng/khu, hộ gia đình có vườn: 20 triệu đồng/vườn có đăng ký xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM và được UBND phê duyệt, đưa vào kế hoạch thực hiện.

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT, CÔNG NHẬN VÀ CÔNG BỐ

1. Đăng ký khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM

a) Trước ngày 10/01 của năm đăng ký đạt chuẩn, Ban Phát triển thôn, Hộ gia đình có vườn đăng ký phân đấu đạt khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM bằng văn bản, báo cáo UBND xã kèm theo Phương án xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

b) UBND xã kiểm tra và có văn bản đề nghị UBND cấp huyện đưa vào Kế hoạch thực hiện đối với khu dân cư và hộ gia đình có vườn điều kiện phân đấu đạt chuẩn.

c) UBND cấp huyện có văn bản trả lời UBND xã về kết quả đưa vào kế hoạch thực hiện khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM; có văn bản báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) để đưa vào Kế hoạch hỗ trợ thực hiện.

2. Công nhận Khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM

Trình tự, thủ tục công nhận gồm các bước:

a) Ban Phát triển thôn tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới đề nghị UBND xã tổ chức thẩm tra.

b) UBND xã tổ chức thẩm tra, đề nghị UBND cấp huyện xét, công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

c) UBND cấp huyện tổ chức thẩm định, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định công nhận, công bố khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

3. Tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

3.1. Tổ chức tự đánh giá và lấy ý kiến:

a) Ban Phát triển thôn tổ chức tự đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt chuẩn của từng tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

b) Ban Phát triển thôn xây dựng cáo cáo kết quả thực hiện xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM; tiến hành thông báo, công khai tại Nhà văn hóa và trên hệ thống loa phát thanh thôn trong thời gian 05 ngày để lấy ý kiến tham gia của người dân.

c) Ban công tác Mặt trận thôn tổ chức họp thôn để lấy ý kiến thống nhất của người dân về việc đề nghị xét, công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM, yêu cầu cuộc họp phải có từ 80% trở lên đại diện hộ dân trong thôn tham dự, lập biên bản cuộc họp ghi rõ kết quả đại diện số hộ dân thống nhất hoặc không thống nhất (bằng hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu) và các ý kiến tham gia khác (nếu có).

3.2. Hoàn thiện hồ sơ:

a) Ban Phát triển thôn hoàn thiện báo cáo theo ý kiến tham gia của người dân; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM khi kết quả ý kiến nhất trí của các hộ dân tại cuộc họp phải đạt từ 90% trở lên, trình UBND xã.

b) Hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn, gồm:

- Văn bản đề nghị UBND xã thẩm tra các tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

- Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thôn.

- Biên bản họp thôn.

4. Tổ chức thẩm tra, đề nghị xét, công nhận Khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM

4.1. Tổ chức thẩm tra và lấy ý kiến:

a) UBND xã thành lập Tổ thẩm tra (gồm đại diện Ban quản lý xã, cán bộ phụ trách nông thôn mới, cán bộ phụ trách các lĩnh vực liên quan đến nội dung các tiêu chí và đại diện các tổ chức chính trị-xã hội của xã) để thẩm tra hồ sơ và thực tế mức độ đạt từng tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

b) UBND xã tổng hợp danh sách các thôn, vườn đủ điều kiện đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, công bố trên hệ thống truyền thanh xã trong thời gian 05 ngày để lấy ý kiến nhân dân trên địa bàn xã.

c) Mặt trận Tổ quốc xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị-xã hội của xã tiến hành lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân trên địa bàn thôn đối với việc đề nghị công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

4.2. Hoàn thiện hồ sơ:

a) Ban quản lý xã tổ chức họp thảo luận, thống nhất (bằng hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu) đề nghị xét, công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM cho từng thôn đã đủ điều kiện (cuộc họp chỉ được tiến hành khi có 90% trở lên số thành viên được mời dự họp có mặt); UBND xã hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận khi kết quả ý kiến nhất trí của các đại biểu tại cuộc họp phải đạt từ 90% trở lên và có từ 90% trở lên số hộ gia đình (trong tổng số hộ gia đình của thôn được chọn khảo sát, lấy ý kiến) hài lòng, trình UBND cấp huyện.

b) Hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn, gồm:

- Tờ trình của UBND xã đề nghị thẩm định, xét, công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

- Báo cáo về việc thẩm tra kết quả thực hiện các tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

- Biên bản cuộc họp của Ban chỉ đạo xã.

- Báo cáo của Mặt trận Tổ quốc xã về kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trên địa bàn thôn đối với việc công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

(Kèm theo hồ sơ của thôn)

c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện.

5. Tổ chức thẩm định, xét công nhận, công bố

5.1. Tổ chức thẩm định:

UBND cấp huyện thành lập Đoàn thẩm định khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM (gồm đại diện lãnh đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện và các thành viên là đại diện lãnh đạo các đơn vị chuyên môn cấp huyện được giao phụ trách các tiêu chí) để thẩm định hồ sơ và thực tế mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn thôn, vườn được đề nghị xét, công nhận, đạt chuẩn; Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới cho từng thôn, vườn của từng xã, báo cáo UBND cấp huyện.

5.2. Tổ chức xét, công nhận:

a) Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp huyện tổ chức họp đề thảo luận, bỏ phiếu lấy ý kiến thống nhất việc đề nghị công nhận Khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM cho từng thôn (cuộc họp chỉ được tiến hành khi có 90% trở lên số thành viên được mời dự họp có mặt); Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận khu dân cư NTM kiểu

mẫu, vườn mẫu NTM để trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định khi số phiếu thống nhất đạt tỷ lệ 90% trở lên.

b) Hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp huyện đề nghị công nhận gồm:

- Tờ trình của Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện về việc đề nghị công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

- Biên bản họp xét, công nhận của Ban chỉ đạo cấp huyện.

- Báo cáo thẩm định hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu.

(Kèm theo hồ sơ của UBND xã)

6. Tổ chức công bố

a) Chủ tịch UBND cấp huyện công bố khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM và công khai trên đài phát thanh, trang thông tin điện tử của huyện.

b) Lễ công bố khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM do UBND xã thực hiện trên địa bàn thôn được công nhận, đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, không phô trương. Thời hạn tổ chức công bố không quá 60 ngày, kể từ ngày quyết định công nhận.

7. Lưu trữ hồ sơ

Sau khi có quyết định công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM; UBND cấp huyện gửi hồ sơ xét, công nhận về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh để theo dõi (gồm: hồ sơ của thôn; hồ sơ của UBND xã và hồ sơ của cấp huyện).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT; Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương tổ chức, triển khai thực hiện xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM; hướng dẫn việc đánh giá, thẩm tra các chỉ tiêu, tiêu chí trong Bộ tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

- Phối hợp với các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất phân bổ vốn ngân sách Trung ương, tỉnh hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới để thực hiện Kế hoạch này.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra giám sát kịp thời phát hiện khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức, thực hiện để kịp thời tham mưu đề xuất Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh có hướng chỉ đạo, xử lý phù hợp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở ngành, địa phương liên quan tham mưu đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp phân bổ cho Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới hàng năm để hỗ trợ thực hiện khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM theo Kế hoạch này.

3. Các Sở, ngành đã được phân công phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí trong Bộ tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, đề xuất lồng ghép để giúp các khu dân cư, hộ gia đình có vườn của

các xã trên địa bàn tỉnh đã đạt chuẩn theo quy định; thường xuyên kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, hàng năm đối với các chỉ tiêu, tiêu chí này.

(Đính kèm Phụ lục: Nhiệm vụ các Sở, ngành được phân công phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí trong Bộ tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM)

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Rà soát, lựa chọn khu dân cư và vườn để làm thí điểm xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu và vườn mẫu NTM giai đoạn 2019-2020; xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo, triển khai thực hiện khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM trên địa bàn huyện; hàng năm ưu tiên bố trí kinh phí để hỗ trợ thực hiện nhân rộng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM trên địa bàn; Hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt phương án thực hiện khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu; quyết định công nhận, công bố khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM; huy động các nguồn lực tại địa phương, ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn do địa phương quản lý để đầu tư xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM; kiểm tra đôn đốc, theo dõi và định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình tổ chức, thực hiện về Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh qua Sở Nông nghiệp và PTNT để theo dõi và chỉ đạo.

- Tham mưu cho cấp ủy, ban hành văn bản chỉ đạo để huy động cả hệ thống chính trị các cấp cùng tham gia xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo, củng cố, bổ sung nhân sự Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện để đủ năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo trong tổ chức thực hiện Chương trình.

5. UBND các xã

- Chịu trách nhiệm trực tiếp về việc tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM trên địa bàn, quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn ngân sách hỗ trợ để thực hiện phương án xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

- Tham mưu cấp ủy xã ban hành Nghị quyết chuyên đề để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các hội đoàn thể xã tuyên truyền, phổ biến cho mọi người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM về các nội dung của Bộ tiêu chí, các chủ trương, chính sách hỗ trợ xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM, phát huy vai trò chủ thể của người dân tham gia thực hiện; tổ chức họp dân, vận động nhân dân tự nguyện góp công, góp sức, góp nguồn lực, đất đai để xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM, trình HĐND xã thông qua để tổ chức thực hiện.

- Tổ chức rà soát, đánh giá, xây dựng phương án, kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo dõi thực hiện Bộ tiêu chí gắn với nhiệm vụ chuyên môn, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện theo phương án đã được UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, vườn mẫu NTM trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban ngành, các đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện Kế hoạch này. *h*

Nơi nhận:

- VP Điều phối NTM Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TV BCĐ các CTMTQG tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- VPĐP các huyện, TX, TP;
- VP Điều phối NTM tỉnh;
- Công TTĐT-UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HgA_{KH}

KT. CHỦ TỊCH *tu*
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Thế

Phụ lục: Nhiệm vụ các Sở, ngành được phân công phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí trong Bộ tiêu chí khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu nông thôn mới

(Kèm theo Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh)

TT	Sở, ngành	Nhiệm vụ (Chỉ tiêu, tiêu chí (TC) phụ trách)	
		Khu dân cư NTM kiểu mẫu	Vườn mẫu NTM
1	Sở Giao thông Vận tải	TC số 1 Giao thông	
2	Sở Công Thương	TC số 2 Điện	
3	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	TC số 3 Nhà văn hóa và Khu thể thao thôn Chỉ tiêu 5.3 thuộc TC số 5 Giáo dục, Y tế, Văn hóa	
4	Sở Xây dựng	Chỉ tiêu 4.1 thuộc TC số 4 Nhà ở, vườn hộ gia đình, hàng rào, cổng ngõ	
5	Sở Nông nghiệp và PTNT	Chỉ tiêu 4.2, 4.3 thuộc TC số 4 Nhà ở, vườn hộ gia đình, hàng rào, cổng ngõ Chỉ tiêu 8.1, 8.4 thuộc TC số 8 Cảnh quan Môi trường	TC số 1 Quy hoạch và Thực hiện quy hoạch TC số 2 Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật TC số 3 Sản phẩm từ vườn Chỉ tiêu 4.1, 4.2, 4.3 thuộc TC số 4 Cảnh quan-Môi trường
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chỉ tiêu 5.1 thuộc TC số 5 Giáo dục, Y tế, Văn hóa	
7	Sở Y tế	Chỉ tiêu 5.2 thuộc TC số 5 Giáo dục, Y tế, Văn hóa	
8	Cục Thống kê	TC số 6 Thu nhập	TC số 5 Thu nhập
9	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	TC số 7 Hộ nghèo	
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chỉ tiêu 8.2, 8.3, 8.5 thuộc TC số 8 Cảnh quan-Môi trường	Chỉ tiêu 4.4 thuộc TC số 4 Cảnh quan-Môi trường
11	Sở Nội vụ	Chỉ tiêu 9.1 thuộc TC số 9 Hệ thống chính trị và An ninh trật tự xã hội	
12	Công an tỉnh	Chỉ tiêu 9.2 thuộc TC số 9 Hệ thống chính trị và An ninh trật tự xã hội	

Ghi chú: Tên, nội dung của các chỉ tiêu, tiêu chí được quy định tại Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh